|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC  **BỘ MÔN BỆNH LÝ VÀ**  **PHẪU THUẬT MIỆNG HÀM MẶT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Thái Nguyên, ngày 29 tháng 7 năm 2019* |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN PHẪU THUẬT HÀM MẶT 1**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Mã học phần: MFS331

**-** Số tín chỉ: 03 (*1LT/2TH)*

- Loại học phần: bắt buộc

* Các học phần tiên quyết: Giải phẫu đại cương, Cắn khớp học, Chẩn đoán hình ảnh nha khoa
* Các học phần song hành:...................................................................................

- Các yêu cầu đối với học phần (nếu có):.............................................................

- Bộ môn (Khoa) phụ trách học phần: Bệnh lý và Phẫu thuật miệng hàm mặt.

- Số tiết quy định đối với các hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| + Nghe giảng lý thuyết : 12 tiết  + Thảo luận: 03 tiết  + Làm bài tập: .............................tiết  + Thực hành, thí nghiệm: 30 tiết | + Hoạt động theo nhóm:................tiết  + Tự học:.......................................giờ  + Tự học có hướng dẫn:.................giờ  + Bài tập lớn (tiểu luận):................giờ |

**2. Thông tin chung về các giảng viên**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Học hàm, học vị, họ tên** | **Số điện thoại** | **Email** | **Ghi chú** |
| 1 | Ths. Nguyễn Nam Hà | 0989767612 | [nguyennamha@tump.edu.vn](mailto:nguyennamha@tump.edu.vn) | Phó TBM  GVBM |
| 2 | Ths. Vũ Ngọc Tú | 0975969498 | [vungoctu@tump.edu.vn](mailto:vungoctu@tump.edu.vn) |  |
| 3 | Bs. Nguyễn Đăng Thắng | 0985563224 | [nguyendangthang@tump.edu.vn](mailto:nguyendangthang@tump.edu.vn) |  |
| 4 | Bs. Đỗ Thị Thanh Tâm | 0963556823 | [dothithanhtam@tump.edu.vn](mailto:dothithanhtam@tump.edu.vn) |  |
| 5 | Bs. Phùng Thủy Tiên | 0392272567 | [phungthuytien@tump.edu.vn](mailto:phungthuytien@tump.edu.vn) |  |
| 6 | TS Hoàng Tiến Công | 0913351248 | [hoangtiencong@tump.edu.vn](mailto:hoangtiencong@tump.edu.vn) | Mời giảng |
| 7 | Ths Nguyễn Văn Ninh | 0912551768 | [nguyenvanninh@tump.edu.vn](mailto:nguyenvanninh@tump.edu.vn) | Mời giảng |
| 8 | PGS.TS Lê Ngọc Tuyến | 0913363631 | [lengoctuyen@gmail.com](mailto:lengoctuyen@gmail.com) | Mời giảng |
| 9 | Ths. Lê Ngọc Uyển | 0915531664 | [lengocuyen@tump.edu.vn](mailto:lengocuyen@tump.edu.vn) | Mời giảng |

**3. Mục tiêu của học phần**

- Yêu cầu về kiến thức.

+ Trình bày được triệu chứng và chẩn đoán, điều trị bệnh lý viêm nhiễm vùng hàm mặt.

+ Trình bày được triệu chứng và chẩn đoán chấn thương vùng hàm mặt.

- Yêu cầu về kỹ năng.

+ Khám và chẩn đoán được một số bệnh lý viêm nhiễm và chấn thương thường gặp vùng hàm mặt

+ Làm được một số kỹ thuật: buộc cung tiguested, nút buộc Ivy bằng chỉ thép

+ Sơ cứu được một số trường hợp cấp cứu hàm mặt

+ Xử trí vết thương hàm mặt đơn giản.

- Yêu cầu về thái độ.

+ Coi trọng việc thăm khám lâm sàng và chẩn đoán đúng các tổn thương vùng hàm mặt.

+ Nhận thức được tầm quan trọng của việc xử trí kịp thời cấp cứu hàm mặt

+ Yêu thích học phần phẫu thuật hàm mặt. Ham tìm tòi, học hỏi và cập nhật những kiến thức và kỹ thuật mới trong điều trị các tổn thương vùng hàm mặt

**4.** **Chuẩn đầu ra của học phần**

1. Vận dụng được kiến thức trong việc chẩn đoán, điều trị bệnh lý viêm nhiễm vùng hàm mặt, chấn thương vùng hàm mặt.

2. Khám và chẩn đoán được một số bệnh lý viêm nhiễm và chấn thương thường gặp vùng hàm mặt

3. Làm được một số kỹ thuật: buộc cung tiguested, nút buộc Ivy bằng chỉ thép

4. Sơ cứu được một số trường hợp cấp cứu hàm mặt

5. Xử trí được vết thương hàm mặt đơn giản.

6. Nhận thức được tầm quan trọng của việc xử trí kịp thời cấp cứu hàm mặt

7. Yêu thích học phần phẫu thuật hàm mặt. Ham tìm tòi, học hỏi và cập nhật những kiến thức và kỹ thuật mới trong điều trị các tổn thương vùng hàm mặt

**5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Học phần này gồm 2 phần: lý thuyết và thực hành. Phần lý thuyết gồm những kiến thức về: triệu chứng, chẩn đoán chấn thương hàm mặt và điều trị của một số bệnh lý hàm mặt.Phần thực hành hướng dẫn cách khám và chẩn đoán một số bệnh chấn thương và bệnh lý hàm mặt. Xử trí các cấp cứu vùng hàm mặt. Học phần này đáp ứng chuẩn đầu ra 2,6,7,11,12,14,15,16 (mức độ 3) và 17,18 (mức độ 2).

**6.** **Mức độ đóng góp của các bài giảng để đạt được chuẩn đầu ra của học phần**

Mức độ đóng góp của mỗi bài giảng được mã hóa theo 3 mức, trong đó:

*Mức 1: Thấp*

*Mức 2: Trung bình*

*Mức 3: Cao*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài giảng** |  | **Chuẩn đầu ra của học phần** | | | | | | |
| CĐR 1 | | CĐR 2 | CĐR 3 | CĐR 4 | CĐR5 | CĐR6 | CĐR7 |
| Bài 1 | 3 | | 3 | 3 | 3 |  | 3 | 2 |
| Bài 2 | 3 | | 3 |  | 3 | 3 | 3 | 2 |
| Bài 3 | 3 | | 3 | 3 | 3 |  | 3 | 2 |
| Bài 4 | 3 | | 3 | 3 | 3 |  | 3 | 2 |
| Bài 5 | 3 | | 3 |  | 2 |  | 3 | 2 |

**7. Danh mục tài liệu**

- Tài liệu học tập chính:

1. Bộ môn Bệnh lý và Phẫu thuật miệng - hàm mặt, khoa Răng Hàm Mặt, Đại học Y Dược Thái Nguyên, ”*Bài giảng phẫu thuật hàm mặt”*, lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo:

2. Bộ môn Răng Hàm Mặt Ðại học Y Hà Nội , “*Răng hàm mặt*”, tập II, Nhà xuất bản y học, 1977.

3. Bộ môn Răng Hàm Mặt Ðại học Y Hà Nội, “*Răng hàm mặt*”, tập III, , Nhà xuất bản y học, 1977.

4. Reed O.D, Paul N, “*Surgery of facial fracture*”, W. B. Saunder Company, 1964.

5. David A. Michell, “*An Introduction to Oral anf Maxillofacial Surgrey“*, CRC Press, 2015.

6. Christopher J. Haggerty, “*Atlas of operative and maxillofacial surgery“*, Wiley Blackwell, 2015

**8. Nhiệm vụ của người học**

**8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận**

- Dự lớp ≥ 80 % tổng số thời lượng của học phần.

- Chuẩn bị thảo luận.

- Hoàn thành các bài tập được giao trong sách bài tập.

**8.2. Phần thí nghiệm, thực hành** (nếu có)

- Tham gia đủ 100% giờ thực hành.

- Thực hiện chỉ tiêu lâm sàng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Chỉ tiêu** | **Số ca** | **Mức độ** |
| 1 | Khám và chẩn đoán gãy xương hàm trên | 4 | 2 |
| 2 | Khám và chẩn đoán gãy xương hàm dưới | 4 | 2 |
| 3 | Khám và chẩn đoán gãy xương gò má cung tiếp | 5 | 2 |
| 4 | Xử trí vết thương phần mềm vùng hàm mặt đơn giản | 2 | 2 |
| 5 | Kiến tập sơ cứu chấn thương hàm mặt | 5 | 1 |
| 6 | Thay băng vết thương vùng hàm mặt | 3 | 2 |
| 7 | Buộc cung tiguested | 1 | 2 |
| 8 | Làm nút buộc Ivy | 2 | 2 |
| 9 | Bệnh án viêm nhiễm | 1 | 1 |
| 10 | Bệnh án chấn thương hàm mặt | 1 | 1 |

**8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận: Không**

**8.4. Phần khác: Không**

**9. Phương pháp giảng dạy**

- Phần lý thuyết: Thuyết trình, thảo luận

- Phần thực hành: Giảng lâm sàng, giảng bên giường bệnh, tình huống,...

**10. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hình thức** | **Mục đích, phương pháp kiểm tra, đánh giá** | **Tiêu chí đánh giá**  **(Theo thang điểm 10)** | **Trọng số** |
| 1 | Bài kiểm tra thường xuyên | - Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức của sinh viên qua một giai đoạn học tập.  - Phương pháp đánh giá thông qua kiểm tra tự luận, trắc nghiệm, tình huống | Thang điểm theo đáp án | 16,67% |
| 2 | Điểm chuyên cần | - Đánh giá mức độ chuyên cần, ý thức tự học của sinh viên.  - Phương pháp đánh giá: Đánh giá chỉ tiêu lâm sàng đã thực hiện được. | Số chỉ tiêu thực hiện trên tổng số chỉ tiêu | 8,33% |
| 3 | Bệnh án | Đánh giá khả năng tổng hợp kiến thức và phân tích trong thực hành lâm sàng.  Phương pháp đánh giá: Chấm bệnh án | Chấm theo phiếu chấm | 8,33% |
| 4 | Bài thi lâm sàng | Đánh giá khả năng áp dụng kiến thức trong thực hành lâm sàng.  Phương pháp đánh giá: Thi lâm sàng trên người bệnh. | Đánh giá | 16,67% |
| 5 | Thi kết thúc học phần | Đánh giá mức độ đạt được về tri thức, kĩ năng, thái độ sau khi nghiên cứu môn học của sinh viên, mục đích đánh giá tập trung đánh giá chủ yếu vào trình độ vận dụng, giải quyết vấn đề của sinh viên.  Phương pháp đánh giá: Thi tự luận, Thời gian: 90 phút. |  | 50% |

Điểm học phần: Là điểm trung bình chung có trọng số của các điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần làm tròn đến một chữ số thập phân.

**11. Nội dung chi tiết học phần**

**11.1. Nội dung về lý thuyết và thảo luận** (Tổng số tiết: 15)

**Bài 1: Chấn thương vùng hàm mặt**

(Tổng số tiết: 3; Số tiết lý thuyết: 2; Số tiết thảo luận: 1)

1. Đặc điểm, giải phẫu vùng hàm mặt
2. Nguyên nhân, phân loại chấn thương hàm mặt
3. Nguyên tắc cấp cứu chấn thương hàm mặt
4. Xử trí cấp cứu:

+ Kiểm soát đường thở.

+ Xử trí chảy máu, chống sốc, chống nhiễm trùng

***Thảo luận: Đặc điểm giải phẫu và chấn thương vùng hàm mặt***

**Bài 2: Vết thương phần mềm vùng hàm mặt**

(Tổng số tiết: 2; Số tiết lý thuyết: 2; Số tiết thảo luận: 0)

1. Nguyên nhân, phân loại vết thương phần mềm
2. Hướng xử trí vết thương phần mềm

**Bài 3: Gãy xương tầng giữa mặt**

(Tổng số tiết: 3; Số tiết lý thuyết: 2; Số tiết thảo luận: 1)

1. Gãy xương hàm trên

1.1. Phân loại, triệu chứng gãy xương hàm trên

1.2 Chẩn đoán gãy xương hàm trên

1. Gãy xương gò má

2.1. Triệu chứng gãy xương gò má

2.2. Chẩn đoán gãy xương gò má

***Thảo luận: Phân biệt triệu chứng của gãy xương gò má và gãy xương hàm trên.***

**Bài 4: Gãy xương hàm dưới**

(Tổng số tiết: 2; Số tiết lý thuyết: 2; Số tiết thảo luận: 0)

1. Phân loại, triệu chứng gãy xương hàm dưới
2. Chẩn đoán gãy xương hàm dưới

**Bài 5: Viêm nhiễm vùng hàm mặt**

(Tổng số tiết: 5; Số tiết lý thuyết: 4; Số tiết thảo luận: 1)

1. Nguyên nhân
2. Nguyên tắc chung xử trí viễm nhiễm vùng hàm mặt
3. Viêm mô tế bào khu trú nông: áp xe vùng dưới hàm, áp xe vùng dưới cằm.
4. Viêm mô tế bào khu trú sâu: áp xe cơ cắn, áp xe khoang chân bướm hàm, áp xe khoang bên hầu.
5. Viêm mô tế bào lan tỏa: phlegmon sàn miệng, phlegmon nửa mặt.
6. Viêm xoang hàm trên do răng
7. Viêm xương tủy hàm

***Thảo luận: Xử trí bệnh nhân Phlegmon sàn miệng.***

**11.2. Nội dung về thực hành, thí nghiệm** (Tổng số tiết: 30)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Bài 1:* | Cách khám, chẩn đoán và làm bệnh án chấn thương hàm mặt | 8 tiết |
| *Bài 2:* | Cách khám, chẩn đoán và làm bệnh án viêm nhiễm hàm mặt | 4 tiết |
| *Bài 3:* | Xử trí vết thương phần mềm | 6 tiết |
| *Bài 4:* | Sơ cứu chấn thương hàm mặt | 6 tiết |
| *Bài 5:* | Phương pháp cố định hai hàm | 6 tiết |
| *Tổng* |  | 30 tiết |

**12. Thời gian phê duyệt đề cương học phần**: Ngày tháng năm 2019

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN**  **Nguyễn Nam Hà** | **CHỦ TỊCH HĐ KHĐT KHOA**  **Hoàng Tiến Công** |